

Số: /QĐ-TTYT

Phường chữ, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2025

(Kính phí tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ
tham gia Công an nhân dân)

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ LỤC NGẠN

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1139/QĐ-SYT ngày 12/11/2025 Quyết định của Giám đốc Sở Y tế Bắc Ninh về điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2025 của Trung tâm Y tế Lục Ngạn (biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng, phó các khoa, phòng, Trưởng các trạm Y tế trực thuộc Trung tâm Y tế Lục Ngạn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Ban Giám đốc;
- Website Trung tâm Y tế;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Sinh

Đơn vị: Trung tâm Y tế Lục Ngạn
Mã số QHNS: 1066713, Chương: 423

CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2025
(Kinh phí tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ
tham gia Công an nhân dân)

ĐVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.298.370.000	
I	Số thu phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác	-	
1	Lệ phí, lệ phí	-	
2	Thu dịch vụ		
3	Thu khác	-	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	
1	<i>Thu phí, lệ phí</i>	-	
2	<i>Thu dịch vụ</i>		
3	<i>Thu khác</i>	-	
III	Số phí, lệ phí; thu dịch vụ và thu khác nộp NSNN	-	
1	<i>Thu phí, lệ phí</i>	-	
2	<i>Thu dịch vụ</i>	-	
3	<i>Thu khác</i>	-	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.298.370.000	423-130-132
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		
a	Kinh phí tự chủ		
b	Kinh phí không tự chủ	1.298.370.000	423-130-132
+	Kinh phí tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân	1.298.370.000	423-130-132